

HƯỚNG DẪN

Triển khai thực hiện phong trào thi đua “Lao động giỏi, năng suất cao, thu nhập tốt” và Cuộc vận động “3 tiết kiệm” giai đoạn 2026-2031

Căn cứ Hướng dẫn số 09/HD-TLĐ, ngày 19/8/2026 của Ban Thường vụ Tổng LĐLĐ Việt Nam về triển khai thực hiện phong trào thi đua “Lao động giỏi, năng suất cao, thu nhập tốt” và Cuộc vận động “3 tiết kiệm” giai đoạn 2026-2031 và các Kế hoạch của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh: Kế hoạch số 67/KH-LĐLĐ, ngày 22/7/2026 về tổ chức phong trào thi đua “Lao động giỏi, năng suất cao, thu nhập tốt” giai đoạn 2026-2031 trong các cấp công đoàn trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch số 87/KH-LĐLĐ, ngày 05/10/2026 về Triển khai thực hiện Cuộc vận động “3 tiết kiệm” trong đoàn viên, người lao động và các cấp công đoàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026-2031. Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh hướng dẫn thực hiện một số nội dung thi đua, khen thưởng sau:

I. TIÊU CHÍ THI ĐUA PHONG TRÀO “LAO ĐỘNG GIỎI, NĂNG SUẤT CAO, THU NHẬP TỐT”

1. Tiêu chí thi đua đối với tập thể

1.1. Đối với các Công đoàn xã, phường

- Tổ chức triển khai, đăng ký Phong trào: Ban hành kế hoạch triển khai đúng thời hạn; tổ chức quán triệt đến các CĐCS trực thuộc; đăng ký chỉ tiêu hằng năm, theo dõi, đánh giá kết quả của CĐCS trực thuộc quản lý và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

- Tuyên truyền, vận động và xây dựng điển hình tiên tiến: Tổ chức tuyên truyền, hoạt động hưởng ứng Phong trào bằng các hình thức phù hợp; thường xuyên phát hiện, giới thiệu, biểu dương và nhân rộng các tập thể, cá nhân tiêu biểu.

- Nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho đoàn viên, người lao động: Hằng năm chủ trì, phối hợp hoặc hỗ trợ tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề, kỹ năng số; hội thi tay nghề, thi thợ giỏi hoặc các hoạt động nâng cao trình độ, kỹ năng cho người lao động.

- Phát huy sáng kiến, đổi mới sáng tạo và nâng cao năng suất lao động: Hướng dẫn công đoàn cơ sở triển khai các hoạt động phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số; xây dựng, nhân rộng mô hình nâng cao năng suất lao động; hoàn thành các chỉ tiêu Tổng Liên đoàn giao về sáng kiến và Bảng Lao động sáng tạo.

- Nâng cao thu nhập, phúc lợi và chất lượng thỏa ước lao động tập thể: Có giải pháp hoặc chương trình phối hợp thúc đẩy đối thoại, thương lượng tập thể về tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi và điều kiện làm việc; nâng cao số lượng, chất lượng thỏa ước lao động tập thể có nội dung có lợi hơn cho người lao động.

- Kết quả và sức lan tỏa của Phong trào: Có mô hình, tập thể, cá nhân tiêu biểu được biểu dương, khen thưởng và nhân rộng; kết quả thực hiện Phong trào có chuyển

biển rõ về kỹ năng nghề, sáng kiến, năng suất lao động hoặc thu nhập, phúc lợi của người lao động.

1.2. Đối với công đoàn cơ sở và đơn vị, doanh nghiệp

- Tổ chức triển khai Phong trào tại cơ sở: Công đoàn phối hợp với người sử dụng lao động xây dựng kế hoạch hoặc chương trình hưởng ứng Phong trào phù hợp với điều kiện thực tế; có hình thức đăng ký, theo dõi, đánh giá và động viên đoàn viên, người lao động tham gia.

- Đào tạo, nâng cao trình độ và xây dựng đội ngũ lao động giỏi: Tạo điều kiện để người lao động được đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao tay nghề, kỹ năng nghề, kỹ năng số; duy trì các hoạt động luyện tay nghề, thi tay nghề và biểu dương công nhân giỏi, lao động giỏi.

- Phát huy sáng kiến, đổi mới sáng tạo và ứng dụng khoa học công nghệ: Thường xuyên tổ chức các hoạt động phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất, kinh doanh; người lao động có sáng kiến được ghi nhận, đánh giá và khen thưởng tương xứng với hiệu quả, giá trị làm lợi mang lại cho đơn vị, doanh nghiệp.

- Đối thoại, thương lượng và nâng cao thu nhập, phúc lợi: Thực hiện đối thoại tại nơi làm việc, thương lượng tập thể về tiền lương, tiền thưởng, điều kiện làm việc và phúc lợi; có thỏa ước lao động tập thể hoặc thỏa thuận mang lại lợi ích cao hơn quy định pháp luật cho người lao động; tổ chức các hoạt động chăm lo thiết thực.

- Bảo đảm quyền lợi và xây dựng môi trường lao động tiến bộ: Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với người lao động; bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động; xây dựng môi trường làm việc và quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ; không có vi phạm nghiêm trọng pháp luật lao động, công đoàn, bảo hiểm, an toàn vệ sinh lao động.

- Kết quả nâng cao năng suất và thu nhập người lao động: Năng suất lao động và hiệu quả sản xuất, kinh doanh tăng so với năm trước; tốc độ tăng năng suất lao động phù hợp với đặc điểm ngành, lĩnh vực; thu nhập của người lao động được cải thiện tương xứng với năng suất, hiệu quả công việc và kết quả sản xuất, kinh doanh.

2. Tiêu chí thi đua đối với cá nhân

2.1. Đối với cán bộ công đoàn

- Phẩm chất, trách nhiệm và kết quả thực hiện nhiệm vụ: Gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trở lên.

- Năng lực tham mưu, tổ chức Phong trào: Chủ động tham mưu, tổ chức triển khai và tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động tham gia Phong trào; có cách làm mới, giải pháp sáng tạo hoặc mô hình hiệu quả.

- Thúc đẩy đào tạo, nâng cao kỹ năng và phát huy sáng kiến: Chủ động phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức đào tạo, bồi dưỡng tay nghề, kỹ năng nghề, kỹ năng số; hỗ trợ đoàn viên, người lao động phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và đổi mới sáng tạo.

- Thúc đẩy nâng cao năng suất, thu nhập và phúc lợi người lao động: Có kết quả trong tham mưu, phối hợp xây dựng tiêu chí lao động giỏi, cơ chế khuyến khích sáng kiến, tăng năng suất; tích cực tham gia đối thoại, thương lượng, đề xuất giải pháp cải thiện tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi và điều kiện làm việc.

- Phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình: Kịp thời phát hiện, hỗ trợ, giới thiệu, biểu dương và nhân rộng công nhân giỏi, lao động sáng tạo, sáng kiến, mô hình và cách làm hiệu quả.

2.2 Đối với đoàn viên, người lao động

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ, có kỷ luật và tác phong làm việc chuyên nghiệp: Chấp hành tốt nội quy, quy trình, quy định của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; hoàn thành tốt nhiệm vụ, bảo đảm chất lượng, tiến độ và hiệu quả công việc.

- Tích cực học tập, nâng cao trình độ và làm chủ công nghệ: Chủ động học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề, kỹ năng nghề, kỹ năng số; tiếp cận, ứng dụng và từng bước làm chủ công nghệ, thiết bị, quy trình hoặc phương pháp làm việc mới.

- Lao động sáng tạo, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả: Có tinh thần đổi mới, sáng tạo; tích cực tham gia các hoạt động thi tay nghề, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật; có sáng kiến, giải pháp hoặc thành tích tiêu biểu góp phần nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, hiệu quả công việc hoặc bảo đảm an toàn lao động.

- Hợp tác, chia sẻ và xây dựng môi trường làm việc tiến bộ: Tích cực chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ đồng nghiệp nâng cao tay nghề, ứng dụng công nghệ mới; gương mẫu thực hiện văn hóa công sở, văn hóa doanh nghiệp, xây dựng môi trường làm việc đoàn kết, hợp tác, kỷ luật.

2.3 Đối với người sử dụng lao động

- Quan tâm chỉ đạo, phối hợp và tạo điều kiện triển khai Phong trào: Phối hợp với tổ chức công đoàn xây dựng kế hoạch, mục tiêu, chỉ tiêu phù hợp với nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh; tạo điều kiện về thời gian, nguồn lực, công nghệ, trang thiết bị và môi trường làm việc để đoàn viên, người lao động tham gia Phong trào.

- Đào tạo, phát triển kỹ năng và phát huy sáng kiến của người lao động: Có chương trình đào tạo, đào tạo lại, nâng cao tay nghề, kỹ năng nghề, kỹ năng số; khuyến khích người lao động học tập, làm chủ công nghệ, đề xuất sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, đổi mới sáng tạo và ứng dụng các giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả.

- Xây dựng cơ chế ghi nhận, khen thưởng và chia sẻ kết quả: Có quy chế hoặc hình thức ghi nhận, khen thưởng kịp thời người lao động có thành tích, sáng kiến, giải pháp nâng cao năng suất; mức thưởng phù hợp với hiệu quả, giá trị làm lợi; quan tâm chia sẻ hợp lý kết quả tăng năng suất để cải thiện tiền lương, thu nhập, phúc lợi và điều kiện làm việc của người lao động.

- Thực hiện tốt đối thoại, thương lượng và trách nhiệm đối với người lao động: Phối hợp với tổ chức công đoàn thực hiện đối thoại tại nơi làm việc, thương lượng và ký kết thỏa ước lao động tập thể có nội dung có lợi hơn cho người lao động; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ; không để việc nâng cao năng suất làm tăng cường độ lao động bất hợp lý hoặc ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

II. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CUỘC VẬN ĐỘNG “3 TIẾT KIỂM”

1. Tiêu chí đánh giá đối với tập thể

- Có kế hoạch hoặc nội dung triển khai Cuộc vận động phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và đặc điểm của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; tổ chức tuyên truyền, vận động và phân công trách nhiệm thực hiện cụ thể.

- Lựa chọn nội dung, xác định mục tiêu hoặc mức tiết kiệm phù hợp.
- Có kết quả cụ thể, đo lường, so sánh, xác định được hiệu quả các nội dung thuộc 03 trụ cột trong Cuộc vận động.
- Có sáng kiến, giải pháp, mô hình hoặc cách làm hiệu quả trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; ưu tiên các mô hình đồng thời góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc, cải thiện điều kiện làm việc hoặc tạo thêm nguồn lực chăm lo cho đoàn viên, người lao động.
- Thực hiện đầy đủ việc theo dõi, tổng hợp, báo cáo; số liệu kết quả phải có căn cứ, minh chứng và được xác nhận theo quy định;
- Kịp thời phát hiện, tuyên truyền, biểu dương và nhân rộng mô hình, điển hình tiêu biểu.

2. Tiêu chí đánh giá đối với cá nhân

2.1 Đối với cán bộ công đoàn

- Gương mẫu thực hành tiết kiệm; tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động thực hiện Cuộc vận động phù hợp với điều kiện của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.
- Chủ động tham mưu hoặc trực tiếp tổ chức triển khai các nội dung của Cuộc vận động; có giải pháp vận động, cách làm mới hoặc mô hình hiệu quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong hoạt động công đoàn.
- Chủ động phối hợp với người sử dụng lao động, bộ phận chuyên môn đề xuất giải pháp cải tiến quy trình làm việc, tổ chức lao động khoa học, sử dụng hiệu quả năng lượng, tài nguyên, nguyên vật liệu, kinh phí và tài sản.
- Có đóng góp cụ thể trong việc phát hiện, hỗ trợ, hoàn thiện, giới thiệu hoặc nhân rộng sáng kiến, giải pháp tiết kiệm của đoàn viên, người lao động.
- Có kết quả cụ thể trong vận động thực hành tiết kiệm gắn với nâng cao năng suất, cải thiện điều kiện làm việc, bảo đảm quyền lợi hoặc tăng nguồn lực chăm lo cho đoàn viên, người lao động.

2.2 Đối với đoàn viên, người lao động

- Gương mẫu chấp hành quy trình làm việc, quy trình sản xuất, định mức kỹ thuật; có ý thức tự giác thực hành tiết kiệm thời gian, sức lao động, năng lượng, tài nguyên, vật tư và chi phí trong phạm vi công việc được giao.
- Chủ động đổi mới phương pháp làm việc, cải tiến thao tác, sử dụng hiệu quả máy móc, thiết bị, vật tư và các nguồn lực được giao; hạn chế sai sót, lãng phí, thao tác thừa và công việc phải làm lại.
- Có sáng kiến, giải pháp hoặc đề xuất hợp lý hóa sản xuất, cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm thời gian, sức lao động, năng lượng, nguyên vật liệu hoặc chi phí được áp dụng và mang lại hiệu quả.
- Tích cực tham gia các mô hình, tổ, đội hoặc hoạt động thực hành tiết kiệm; chia sẻ kinh nghiệm, hướng dẫn, vận động đồng nghiệp cùng thực hiện.
- Có lối sống khoa học, ý thức tiết kiệm, tiêu dùng hợp lý trong sinh hoạt.

2.3 Đối với người sử dụng lao động

- Quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện về cơ chế, nguồn lực, công nghệ và điều kiện làm việc để tổ chức công đoàn, đoàn viên, người lao động thực hiện Cuộc vận động. Phối hợp với tổ chức công đoàn tổ chức đối thoại, tuyên truyền, đánh giá và nhân rộng các mô hình thực hành tiết kiệm hiệu quả.
- Có giải pháp quản trị, cải tiến quy trình, đầu tư công nghệ, bố trí lao động khoa học nhằm giảm lãng phí, nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực.

- Có cơ chế khuyến khích, ghi nhận, khen thưởng người lao động có sáng kiến, giải pháp tiết kiệm; quan tâm chia sẻ một phần kết quả, giá trị làm lợi để nâng cao thu nhập, phúc lợi và điều kiện làm việc của người lao động.

III. HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Hàng năm, căn cứ kết quả thực hiện phong trào thi đua, cuộc vận động (có các tiêu chí cụ thể kèm theo), các công đoàn xã, phường, công đoàn cơ sở tổ chức đánh giá, bình xét và đề nghị khen thưởng theo thẩm quyền.

1. Khen thưởng hằng năm

- Bằng khen của BCH Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.
- Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.
- Bằng khen của LĐLĐ tỉnh.
- Giấy khen.
- Các hình thức biểu dương, tôn vinh và khen, thưởng khác theo thẩm quyền.

2. Khen thưởng giai đoạn

- *Khen thưởng sơ kết:* Các đơn vị tiên hành sơ kết Phong trào và Cuộc vận động tại địa phương, đơn vị; bình xét và khen thưởng theo thẩm quyền cho các tập thể, cá nhân xuất sắc; đồng thời lựa chọn những điển hình xuất sắc tiêu biểu đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh xét tặng Bằng khen và trình Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xem xét, biểu dương, tôn vinh cấp toàn quốc.

- *Khen thưởng tổng kết:* Các đơn vị tổ chức tổng kết Phong trào và Cuộc vận động tại địa phương, đơn vị; bình xét và khen thưởng theo thẩm quyền cho các tập thể, cá nhân xuất sắc; đồng thời lựa chọn những điển hình xuất sắc tiêu biểu nhất lập hồ sơ đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh xét tặng Cờ thi đua, Bằng khen và trình Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xem xét, tôn vinh cấp toàn quốc.

3. Khen thưởng cấp Nhà nước

Các tập thể, cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc, tiêu biểu được xem xét, đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ khi tổng kết Phong trào thi đua, Cuộc vận động.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Việc triển khai Phong trào thi đua và Cuộc vận động được tổ chức đồng bộ, lồng ghép phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của từng cấp công đoàn, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; phát huy vai trò chủ động của đoàn viên, người lao động và sự phối hợp của người sử dụng lao động. Quá trình tổ chức thực hiện sử dụng chung tối đa nguồn dữ liệu, minh chứng, hệ thống theo dõi và chế độ báo cáo; bảo đảm thiết thực, hiệu quả, không hình thức, không làm phát sinh thủ tục hành chính không cần thiết. Các nhiệm vụ và giải pháp cụ thể như sau:

1. Liên đoàn Lao động tỉnh

- Ban hành kế hoạch, hướng dẫn triển khai Phong trào và Cuộc vận động phù hợp với đặc điểm địa phương, phân bổ chỉ tiêu, tổ chức các đợt thi đua theo cụm.

- Đổi mới công tác tuyên truyền theo hướng trực quan, ngắn gọn, dễ hiểu, dễ thực hiện; tăng cường sử dụng nền tảng số, mạng xã hội, sinh hoạt công đoàn và các hình thức phù hợp tại khu công nghiệp, khu chế xuất, doanh nghiệp đông công nhân. Tuyên truyền, phổ biến các mô hình lao động giỏi, nâng cao năng suất, cải thiện thu nhập và thực hành tiết kiệm hiệu quả; gắn triển khai Cuộc vận động với thực hiện Chỉ thị của Tổng Liên đoàn về tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong hệ thống Công đoàn. Phát triển mạng lưới công nhân nòng cốt về lao động giỏi, sáng kiến; các câu lạc

bộ “Công nhân sáng tạo”, “Công nhân giỏi”; tổ chức diễn đàn, tọa đàm, thao diễn sáng kiến và chia sẻ kinh nghiệm để lan tỏa các cách làm hiệu quả quy mô cấp tỉnh, ngành.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, doanh nghiệp, cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh triển khai chương trình đào tạo, đào tạo lại, nâng cao tay nghề, kỹ năng nghề, kỹ năng số cho đoàn viên, người lao động; chú trọng trí tuệ nhân tạo, tự động hóa, sản xuất thông minh, quản trị số và kỹ năng thích ứng với chuyển đổi công nghệ. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trực thuộc cập nhật chương trình đào tạo gắn với nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp.

- Tổ chức hoặc hỗ trợ tổ chức hội thi tay nghề, thi thợ giỏi, luyện tay nghề, diễn đàn sáng kiến, thao diễn kỹ thuật; hướng dẫn công đoàn cơ sở phát hiện, hoàn thiện, áp dụng và nhân rộng sáng kiến, cải tiến kỹ thuật. Xây dựng mô hình điểm về nâng cao năng suất, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải thiện thu nhập và thực hành “3 tiết kiệm”; tổ chức đánh giá, tổng kết, phổ biến và nhân rộng trong địa phương, ngành. Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ đề nghị tặng Bằng Lao động sáng tạo và khen thưởng sáng kiến có giá trị, bảo đảm kịp thời, đúng tiêu chuẩn.

- Theo dõi việc thực hiện các chỉ tiêu, sử dụng chung dữ liệu, minh chứng và chế độ báo cáo của Phong trào và Cuộc vận động. Tổ chức kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết; kịp thời biểu dương, khen thưởng và nhân rộng tập thể, cá nhân, sáng kiến, mô hình tiêu biểu. Phân công đồng chí Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh trực tiếp chỉ đạo, theo dõi và chịu trách nhiệm về kết quả triển khai.

2. Công đoàn các xã, phường

- Căn cứ kế hoạch, hướng dẫn của Liên đoàn Lao động tỉnh để xây dựng kế hoạch triển khai phù hợp với thực tiễn địa bàn xã, phường; hướng dẫn, đôn đốc các Công đoàn cơ sở (CĐCS) thuộc phạm vi quản lý đăng ký chỉ tiêu và tổ chức hưởng ứng.

- Trực tiếp quản lý dữ liệu, lập sổ theo dõi/hệ thống theo dõi kết quả thực hiện của các CĐCS; tổ chức các hoạt động hướng dẫn CĐCS lựa chọn nội dung “3 tiết kiệm”, xây dựng mô hình điểm về nâng cao năng suất và thực hành tiết kiệm tại địa bàn.

- Hướng dẫn, đôn đốc, hỗ trợ CĐCS tập trung thương lượng về tiền lương, tiền thưởng, thời giờ, điều kiện làm việc, phúc lợi và chế độ đãi ngộ gắn với năng suất, chất lượng, hiệu quả; đề xuất đưa nội dung đào tạo, thưởng năng suất, thưởng sáng kiến, cải thiện điều kiện làm việc vào thỏa ước lao động tập thể. Phối hợp với người sử dụng lao động xây dựng, sửa đổi quy chế lương, thưởng theo hướng công khai, minh bạch; khuyến khích sử dụng hợp lý một phần giá trị làm lợi, giá trị tiết kiệm để khen thưởng người lao động, cải thiện môi trường làm việc và tăng nguồn lực chăm lo.

- Thực hiện chế độ kiểm tra định kỳ tại CĐCS; chịu trách nhiệm thẩm định tính xác thực của số liệu, minh chứng do CĐCS gửi lên; tổng hợp và báo cáo kết quả định kỳ về LĐLĐ tỉnh theo đúng quy định.

3. Công đoàn cơ sở

Công đoàn cơ sở chủ động phối hợp với người sử dụng lao động:

- Xây dựng kế hoạch, chương trình hưởng ứng Phong trào thi đua và Cuộc vận động; gắn mục tiêu, chỉ tiêu thi đua với nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh; tổ chức phát động các đợt thi đua chuyên đề, hoạt động cao điểm phù hợp thực tiễn đơn vị, doanh nghiệp như “Tháng nâng cao kỹ năng số cho công nhân”, “Quý sáng kiến, cải tiến kỹ thuật”, “Năm năng suất lao động”....

- Tổ chức đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng kỹ năng nghề, kỹ năng số tại chỗ; liên kết với cơ sở giáo dục nghề nghiệp, xây dựng lộ trình phát triển kỹ năng theo vị trí

việc làm và các “Điểm đào tạo kỹ năng công nhân” phù hợp. Duy trì các hình thức kèm cặp, truyền nghề, luyện tay nghề, thi nâng bậc, thi thợ giỏi; tạo điều kiện để người lao động tiếp cận và làm chủ công nghệ, thiết bị, quy trình mới.

- Tổ chức “Ngày hội sáng kiến”, diễn đàn, thao diễn sáng kiến; áp dụng các phương pháp quản trị, sản xuất tiên tiến như Kaizen, Lean, 5S¹ và xây dựng “Tổ cải tiến năng suất” ở nơi có điều kiện. Khuyến khích người lao động đổi mới phương pháp làm việc, hợp lý hóa sản xuất, đề xuất giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và tiết kiệm thời gian, sức lao động, năng lượng, tài nguyên, nguyên vật liệu, chi phí; sáng kiến được ghi nhận, xác nhận kết quả và khen thưởng phù hợp.

- Tập trung thương lượng về tiền lương, tiền thưởng, thời giờ, điều kiện làm việc, phúc lợi và chế độ đãi ngộ gắn với năng suất, chất lượng, hiệu quả; đề xuất đưa nội dung đào tạo, thưởng năng suất, thưởng sáng kiến, cải thiện điều kiện làm việc vào thỏa ước lao động tập thể. Phối hợp xây dựng, sửa đổi quy chế lương, thưởng công khai, minh bạch; khuyến khích sử dụng hợp lý một phần giá trị làm lợi, giá trị tiết kiệm để khen thưởng người lao động, cải thiện môi trường làm việc và tăng nguồn lực chăm lo.

- Triển khai nội dung Phong trào và Cuộc vận động đến từng đoàn viên, người lao động; khuyến khích học tập, đổi mới phương pháp làm việc, thực hành tiết kiệm, hỗ trợ đồng nghiệp và nâng cao hiệu quả công việc. Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ công đoàn, cán bộ quản lý, công nhân giỏi; xây dựng các mô hình như “Tổ sản xuất kiểu mẫu”, “Công nhân tiêu biểu về tác phong công nghiệp” và môi trường làm việc đoàn kết, kỷ luật, an toàn, chuyên nghiệp.

- Theo dõi sát sao các chỉ tiêu tại đơn vị (chỉ tiêu về kỹ năng, sáng kiến, năng suất, thu nhập, phúc lợi và tiết kiệm); thu thập, lưu giữ đầy đủ số liệu và minh chứng thực tế; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về công đoàn xã, phường; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân, sáng kiến, giải pháp có hiệu quả và khả năng nhân rộng. Đồng thời thực hiện tốt chức năng giám sát, bảo đảm chế độ, chính sách, an toàn, vệ sinh lao động và quyền lợi theo thỏa ước lao động tập thể; việc nâng cao năng suất, thực hành tiết kiệm không được làm tăng cường độ lao động bất hợp lý hoặc ảnh hưởng đến sức khỏe, tiền lương, phúc lợi và quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

Trên đây là Hướng dẫn triển khai thực hiện phong trào thi đua “Lao động giỏi, năng suất cao, thu nhập tốt” và Cuộc vận động “3 tiết kiệm” giai đoạn 2026 -2031 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị thông tin kịp thời về Liên đoàn Lao động tỉnh (qua Bộ phận Chính sách pháp luật và Quan hệ lao động) để tham mưu, hướng dẫn, hỗ trợ.

Nơi nhận:

- Tổng LĐLĐ Việt Nam: (Báo cáo);
- Thường trực LĐLĐ tỉnh;
- Các Bộ phận LĐLĐ tỉnh;
- Các Công đoàn xã, phường;
- Website Công đoàn Đắk Lắk;
- Lưu VT, BP. CSPL&QHLD.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Phú Lập

¹- 5S: Seiri (Sàng lọc), Seiton (Sắp xếp), Seiso (Sạch sẽ), Seiketsu (Săn sóc), Shitsuke (Sẵn sàng).

- Kaizen: Cải tiến liên tục; Lean: Sản xuất tinh gọn.

